

Số: 04 /2017/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 13 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi từ ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Xét Tờ trình số 4458 /TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 85/BC-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi từ ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng:

Nghị quyết này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức

chi cụ thể theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

2. Chi cho công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính

a) Chi cho các thành viên tham gia họp thông qua dự thảo kết luận và xử lý kết quả kiểm tra:

- Chủ trì:

+ Cấp tỉnh: 150.000 đồng/người;

+ Cấp huyện: 100.000 đồng/người;

+ Cấp xã: 80.000 đồng/người.

- Thành viên:

+ Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người;

+ Cấp huyện: 80.000 đồng/người;

+ Cấp xã: 50.000 đồng/người.

b) Chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra:

- Cấp tỉnh: 800.000 đồng/báo cáo;

- Cấp huyện: 500.000 đồng/báo cáo.

3. Chi điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia.

4. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Chi cho công tác hệ thống hóa, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 35/2011/NQ-HĐND ngày 19/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung chi, mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

6. Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật và tổ chức cuộc thi, hội thi về xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Nghị quyết số 130/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung chi, mức chi có tính chất đặc thù đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

7. Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi cụ thể theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

8. Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

9. Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

10. Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

11. Chi sơ kết, tổng kết tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng nội dung chi và mức chi theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

12. Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng một số nội dung chi và mức chi cụ thể theo quy định tại Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

13. Chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Áp dụng theo quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

14. Chi công bố kết quả xử lý hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng: Áp dụng theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

15. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng: 500.000 đồng/hồ sơ.

16. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2017.

Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu tại Nghị quyết này có văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



Nguyễn Xuân Sơn